

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động  
của Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Chuyên trang Tiếng Anh,  
Chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh Sơn La**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005; Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006; Luật Tiếp cận Thông tin 06/4/2016; Luật Báo chí ngày 05/4/2016;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ Bí mật nhà nước năm 2018; Luật An ninh mạng năm 2018; Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quy định về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều về Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-VPCP ngày 02/5/2022 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng UBND tỉnh, thành phố thuộc trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên Trang Thông tin điện tử và mạng xã hội;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BTTTT ngày 15/11/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc thu thập, sử dụng, chia sẻ, đảm bảo an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân trên Trang Thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đảm bảo khả năng truy cập thuận tiện đối với Trang Thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BTTTT ngày 23/9/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc áp dụng tiêu chuẩn, công nghệ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông;*

*Căn cứ Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin tỉnh;*

*Theo đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 09/TTr-VPUB ngày 22/02/2024 của Văn phòng UBND tỉnh.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Chuyên trang Tiếng Anh và Chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh Sơn La.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động của Công Thông tin điện tử tỉnh Sơn La.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Ban Biên tập Công Thông tin điện tử tỉnh, Chuyên trang Tiếng Anh và Chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh Sơn La; thành viên Tổ giúp việc Ban Biên tập và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Công TTĐT Chính phủ (b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c);
- UBMT Tổ quốc tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu: VT, TTTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Quốc Khánh**

**QUY CHẾ**  
**Tổ chức và quản lý hoạt động**  
**của Cổng Thông tin điện tử, Chuyên trang Tiếng Anh,**  
**Chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh Sơn La**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND  
Ngày /02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định việc thiết lập, quản lý và duy trì hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh Sơn La (gọi tắt là Cổng TTĐT tỉnh), bao gồm: Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Chuyên trang Tiếng Anh, Chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh Sơn La (Sau đây gọi tắt là Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang) và Cổng/Trang Thông tin điện tử (*Trang TTĐT*) của các sở, ban, ngành tỉnh; Cổng hoặc trang thông tin điện tử của các huyện, thành phố (*Cổng/Trang thành phần*) được tích hợp với Cổng TTĐT tỉnh; Đối với các trang thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và Cổng/trang thông tin điện tử cấp huyện, cấp xã trong 02 năm kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực phải thực hiện tuân thủ Khoản 1, Điều 6, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố có thiết lập Trang TTĐT (gọi chung là các đơn vị chủ quản); các tổ chức, đơn vị, cá nhân tham gia cung cấp, khai thác và sử dụng thông tin trên Cổng/Trang TTĐT.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cổng TTĐT, Trang TTĐT là điểm truy cập của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, liên kết, tích hợp các kênh thông tin, các dịch vụ và các ứng dụng mà qua đó người dùng có thể khai thác, sử dụng và cá nhân hóa việc hiển thị thông tin.

2. Cơ quan chủ quản Cổng TTĐT, Trang TTĐT là các cơ quan nhà nước quy định tại Khoản 1, Điều 2 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 (sau đây gọi tắt là cơ quan chủ quản).

3. Dịch vụ hành chính công là những dịch vụ liên quan đến hoạt động thực thi pháp luật, không nhằm mục tiêu lợi nhuận, do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho tổ chức, cá nhân dưới hình thức các loại giấy tờ có giá trị pháp lý hoặc dưới hình thức thông báo kết quả thực hiện trong các lĩnh vực mà cơ quan nhà

nước đó quản lý. Mỗi dịch vụ hành chính công gắn liền với một hoặc một số thủ tục hành chính để giải quyết một công việc cụ thể liên quan đến tổ chức, cá nhân.

4. Dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước là dịch vụ hành chính công và các dịch vụ khác của cơ quan nhà nước được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng.

5. Các chủ thể tham gia giao dịch là các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân tham gia vào các giao dịch của dịch vụ công trực tuyến.

6. Biểu mẫu điện tử không tương tác là biểu mẫu của thủ tục hành chính (mẫu đơn, mẫu tờ khai) được định dạng và lưu trữ dưới dạng tệp tin điện tử để tải về và điền thông tin.

7. Biểu mẫu điện tử tương tác là biểu mẫu của thủ tục hành chính được thể hiện dưới dạng ứng dụng máy tính (*thông thường dưới dạng ứng dụng trên Website*) để tổ chức, cá nhân cung cấp, trao đổi thông tin, dữ liệu khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước.

8. Kênh cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (*sau đây gọi là kênh cung cấp*) là kênh giao tiếp trên môi trường mạng được cơ quan nhà nước xác định và quản lý để kiểm soát việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cho tổ chức, cá nhân.

9. Dữ liệu đặc tả là những thông tin mô tả các đặc tính của dữ liệu như nội dung, định dạng, chất lượng, điều kiện và các đặc tính khác nhằm tạo thuận lợi cho quá trình tìm kiếm, truy cập, quản lý và lưu trữ dữ liệu.

### **Điều 3. Vai trò, chức năng của Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang**

- Cổng thông tin điện tử tỉnh

+ Cổng Thông tin điện tử tỉnh Sơn La có địa chỉ tên miền là <http://sonla.gov.vn> do Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La là đơn vị chủ quản. Cổng Thông tin điện tử tỉnh được xây dựng trên 02 ngôn ngữ: Tiếng Anh và Tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động theo quy định.

+ Cổng thông tin điện tử tỉnh là kênh cung cấp thông tin thống nhất và tập trung của cơ quan nhà nước tỉnh Sơn La trên môi trường mạng; là công cụ giao tiếp hai chiều giữa các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh với các tổ chức, cá nhân. Cổng thông tin điện tử tỉnh có chức năng cung cấp thông tin tổng hợp về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội... của tỉnh; hoạt động của Tỉnh ủy, đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; của các đoàn thể chính trị, xã hội thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành; các địa phương, các đơn vị khác thuộc tỉnh Sơn La; liên kết với các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan chuyên môn, các cơ quan hành chính các cấp của tỉnh và các nội dung khác theo yêu cầu của tỉnh.

- Cổng thông tin điện tử tỉnh bằng Tiếng Anh và các ngôn ngữ khác

+ Có chức năng giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá tiềm năng lợi thế, cung cấp thông tin đối ngoại của tỉnh Sơn La tới các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, thúc đẩy xúc tiến đầu tư, nâng cao

năng lực cạnh tranh, góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

+ Thực hiện tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, nhà nước; kịp thời định hướng dư luận, đấu tranh chống lại các luận điệu sai trái, phản động của các thế lực thù địch. Cung cấp thông tin thế mạnh của tỉnh và các cơ chế, chính sách trong thu hút hợp tác, thương mại, du lịch, đầu tư tới doanh nghiệp trong và ngoài nước. Cung cấp các thông tin thiết yếu liên quan tới các yếu tố nước ngoài, phục vụ cộng đồng người Việt Nam tại nước ngoài và người nước ngoài có nhu cầu đến, sinh sống, làm việc và hợp tác đầu tư tại tỉnh. Là công cụ thiết yếu để thực hiện đầy đủ và toàn diện các hoạt động thông tin đối ngoại theo chỉ đạo của Đảng, nhà nước và theo chiến lược, kế hoạch công tác thông tin đối ngoại của tỉnh Sơn La.

- Chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh Sơn La

+ Chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh Sơn La có địa chỉ tên miền là <http://chuyendoiso.sonla.gov.vn> do Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La là đơn vị chủ quản.

+ Chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh Sơn La cung cấp thông tin về tin tức tổng hợp, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, thành phố thông minh; các thông tin hướng dẫn, dạy học về thực hiện chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, trong doanh nghiệp, chuyển đổi số cùng người dân. Thông tin về tổ công nghệ số cộng đồng, số lượng và hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Các thông tin văn bản chuyển đổi số của trung ương. Các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Sơn La. Đăng tải các hình ảnh, video, clip, infografic, tài liệu thông tin, tài liệu hướng dẫn giới thiệu về các phần ứng dụng, nền tảng số, giải pháp chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo vào thực hiện các chương trình chuyển đổi số. Thông tin về các hoạt động, sự kiện chuyển đổi số diễn ra trên địa bàn tỉnh. Các thông tin xếp hạng, tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số của cấp tỉnh, cấp huyện hàng năm.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC, QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG**

### **CỦA CÔNG TTĐT TỈNH VÀ CÁC CHUYÊN TRANG**

#### **Điều 4. Nguyên tắc cung cấp thông tin**

1. Thông tin cung cấp phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phản ánh kịp thời, chính xác về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của tỉnh và công tác quản lý của các cơ quan, đơn vị và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân.

2. Thông tin cung cấp phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên Internet.

3. Việc đăng tải, trích dẫn, sử dụng lại thông tin trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các chuyên trang phải ghi rõ thông tin về tác giả, nguồn của thông tin.

## **Điều 5. Nguyên tắc chung về quản lý, vận hành và khai thác Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang**

1. Mọi hoạt động đầu tư phát triển, nâng cấp kỹ thuật, công nghệ, nội dung, hình thức, mở rộng quy mô của Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang phải trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Việc vận hành, quản lý, khai thác, sử dụng và lưu trữ thông tin điện tử trên Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, sở hữu trí tuệ, báo chí, xuất bản, bảo vệ bí mật nhà nước, bản quyền, quảng cáo và các quy định quản lý thông tin điện tử trên môi trường mạng.

3. Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang phải tuân thủ các quy định về an toàn hệ thống thông tin.

## **Điều 6. Địa chỉ tên miền của các Cổng thông tin thành phần, chuyên trang thông tin**

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh có tối thiểu tên miền cấp 4 là tên viết tắt của cơ quan bằng tiếng Việt không dấu hoặc tiếng Anh theo dạng: tencoquan.sonla.gov.vn.

Ví dụ: Sở Thông tin và Truyền thông: stvtvtt.sonla.gov.vn

Thanh tra Tỉnh: ttt.sonla.gov.vn

2. Đối với các huyện, thành phố: là tên miền cấp 4 sử dụng tên đầy đủ của địa phương bằng tiếng Việt không dấu theo dạng: tenhuyen/thanhpho.sonla.gov.vn.

Ví dụ: Thành phố Sơn La: thanhpho.sonla.gov.vn

3. Đối với các xã, phường, thị trấn: là tên miền cấp 5 sử dụng tên đầy đủ của các xã, phường, thị trấn bằng tiếng Việt không dấu theo dạng: tenphuongxa.tenhuyen.sonla.gov.vn.

Ví dụ: tohieu.thanhpho.sonla.gov.vn

4. Địa chỉ tên miền của chuyên trang thông tin là tên miền cấp 4 sử dụng tên của chuyên trang bằng tiếng Việt không dấu theo dạng: tenchuyentrangthongtin.sonla.gov.vn.

Ví dụ: Chuyên trang về Du lịch: dulich.sonla.gov.vn

## **Điều 7. Bảo đảm tính thống nhất và phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật**

1. Thống nhất sử dụng Bộ mã ký tự chữ Việt Unicode theo tiêu chuẩn 6909:2011 trong việc lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên cổng thông tin điện tử.

2. Phải tuân thủ các tiêu chuẩn về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước Nghị định 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ; Luật An ninh mạng năm 2018 và các quy định, hướng dẫn thi hành khác liên quan.

## **Điều 8. Thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân**

Việc thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân trên Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang phải tuân thủ theo quy định tại Điều 21, 22 của Luật Công nghệ thông tin, Thông tư số 25/2010/TT-BTTTT ngày 15/11/2010 của Bộ Thông tin và

Truyền thông quy định về việc thu thập, sử dụng, chia sẻ, đảm bảo an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân trên Trang Thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

### **Điều 9. Hỗ trợ người khuyết tật**

Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang phải đáp ứng các tiêu chuẩn hỗ trợ người khuyết tật theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Thông tư số 28/2009/TT-BTTTT ngày 14/9/2009 quy định việc áp dụng tiêu chuẩn, công nghệ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông và Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

**Điều 10. Những hành vi bị cấm khi tham gia Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang (Quy định tại Điều 5 Chương I Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013)**

1. Lợi dụng Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang nhằm mục đích:

a) Chống lại Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây ảnh hưởng, phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác theo quy định của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm, ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức; danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Cản trở trái pháp luật việc cung cấp và truy cập thông tin hợp pháp, việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ hợp pháp trên Internet của tổ chức, cá nhân.

3. Cản trở trái pháp luật hoạt động của hệ thống máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" và hoạt động hợp pháp của hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

4. Sử dụng trái phép mật khẩu, khóa mật mã của tổ chức, cá nhân; thông tin riêng, thông tin cá nhân và tài nguyên Internet.

5. Tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân;



tao, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên Internet.

### **Điều 11. Tổ chức, quản lý Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang**

1. Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, gồm có Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các ủy viên Ban Biên tập Cổng TTĐT và các chuyên trang.

Trưởng Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang là đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh tỉnh. Các Phó Trưởng Ban biên tập Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang là Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa giáo - văn xã, Giám đốc Trung tâm Thông tin trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh. Các Ủy viên là Trưởng Ban Biên tập các Trang/Cổng thông tin điện tử thành phần của Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang.

Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; Trưởng Ban biên tập được sử dụng con dấu của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Các Phó Ban biên tập được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình phụ trách để hoạt động phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Cổng TTĐT tỉnh.

Tổ giúp việc Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang gồm: Giám đốc Trung tâm Thông tin - Tổ trưởng; Các Phó Giám đốc - Trung tâm Thông tin - Tổ phó; Viên chức Trung tâm Thông tin - Thành viên (*Số lượng thành viên thuộc viên chức Trung tâm Thông tin do Tổ trưởng Tổ giúp việc triệu tập và phân công nhiệm vụ*) và một số thành viên khác ngoài Trung tâm Thông tin do Trưởng Ban biên tập quyết định.

2. Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử thành phần do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định thành lập. Đồng chí Thủ trưởng hoặc Phó Thủ trưởng cơ quan, đơn vị là Trưởng ban. Ban Biên tập Cổng TTĐT thành phần có nhiệm vụ tổ chức biên tập, quản lý và chịu trách nhiệm về nội dung thông tin trên Cổng Thông tin điện tử thành phần của đơn vị và các thông tin đăng trên Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang.

3. Các cơ quan, đơn vị khi có nhu cầu tạo lập Cổng/Trang TTĐT thành phần phải gửi yêu cầu bằng văn bản về Sở Thông tin và Truyền thông và Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh trong đó nêu rõ mục đích sử dụng, mô tả chi tiết các chuyên mục cần tạo.

### **Điều 12. Nhiệm vụ của Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang (Trang Tiếng Anh, Trang Chuyển đổi số)**

1. Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang có nhiệm vụ: Định hướng, chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang; xây dựng kế hoạch, biện pháp phát triển Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang; tổ chức khen thưởng - kỷ luật các tập thể, cá nhân trong hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang theo quy định của pháp luật.

2. Trưởng Ban biên tập: Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân

Tình về hoạt động của Ban biên tập; định hướng, chỉ đạo chương trình, kế hoạch và thực hiện hoặc đề xuất các biện pháp phát triển Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Thực hiện công tác cung cấp thông tin với tư cách là người đứng đầu cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, Trưởng Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang; Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời cho Trung tâm Thông tin trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh đăng tải các văn bản chỉ đạo điều hành của tỉnh lên chuyên mục Văn bản Quy phạm pháp luật và Văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh và Công báo trên Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang.

4. Giám đốc Trung tâm Thông tin thuộc Văn phòng UBND tỉnh: Chịu trách nhiệm phối hợp đơn vị cung cấp dịch vụ Cổng để chỉ đạo quản trị, vận hành toàn diện nội dung thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang (bao gồm giao diện, hình ảnh, liên kết, banner và các nội dung thông tin theo quy định tại Điều 15 Quy chế này trên trang chủ và các Trang thông tin chuyên đề); chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung khi đăng trên Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang.

5. Thành viên Ban biên tập: Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc cung cấp thông tin do Trưởng Ban biên tập phân công thuộc lĩnh vực mình phụ trách. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Trưởng Ban biên tập phân công.

6. Hàng năm căn cứ danh sách cộng tác viên do các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố cung cấp Trưởng Ban Biên tập quyết định phê duyệt danh sách cộng tác viên của Cổng TTĐT tỉnh để việc cung cấp thông tin lên Cổng TTĐT tỉnh đảm bảo theo quy định.

7. Tổ giúp việc Ban biên tập Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang

a) Tổ trưởng là đồng chí Giám đốc Trung tâm Thông tin thuộc Văn phòng UBND tỉnh: Chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ban biên tập Cổng TTĐT tỉnh tổ chức việc cung cấp thông tin, dữ liệu, giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các trang thành phần.

b) Căn cứ tình hình, nhu cầu thực tế Tổ trưởng Tổ giúp việc quyết định số lượng thành viên, đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho Tổ giúp việc.

### **Điều 13. Quyền hạn, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quản lý Cổng/Trang Thông tin điện tử thành phần**

1. Quyết định thành lập Ban Biên tập Cổng/Trang Thông tin thành phần (*Nơi nhận gửi Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh tổng hợp, theo dõi*), thực hiện nhiệm vụ: Tổ chức quản lý, biên tập và cập nhật thông tin; xây dựng Quy chế hoạt động, báo cáo hoạt động và cung cấp thông tin theo quy định.

2. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang về nội dung thông tin trên Cổng thông tin điện tử thành phần của đơn vị mình.

3. Bố trí, cung cấp danh sách cán bộ, công chức, viên chức làm công tác công nghệ thông tin phụ trách quản lý kỹ thuật (nếu có), cử cán bộ làm đầu mối cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh (*danh sách trích ngang của cán bộ đầu mối bao gồm: họ tên, chức vụ, phòng-ban, số điện thoại, e-mail*) gửi Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh (địa chỉ email: [congtdttinh@sonla.gov.vn](mailto:congtdttinh@sonla.gov.vn) hoặc [banbientap@sonla.gov.vn](mailto:banbientap@sonla.gov.vn); số điện thoại: 3751.595 - 3751.091). Tổ chức tiếp nhận, xử lý, phối hợp thông tin theo đúng quy trình quy định tại Quy chế này.

4. Các sở, ban, ngành có từ 04 tin, bài trở lên/tháng về các hoạt động thuộc lĩnh vực gửi đăng trên Cổng TTĐT tỉnh.

5. UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các phòng, ban trực thuộc kịp thời thu thập thông tin về hoạt động của lãnh đạo tỉnh làm việc tại huyện, thành phố; tổng hợp nội dung gửi về Trung tâm Thông tin để biên tập đăng tải lên Cổng TTĐT và các chuyên trang. Đồng thời có từ 04 tin, bài trở lên/tháng về hoạt động của UBND huyện, thành phố gửi đăng trên Cổng TTĐT tỉnh.

6. Khi các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố tổ chức các sự kiện, hội, họp có sự tham gia của lãnh đạo Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND và UBND tỉnh tại cơ quan, đơn vị và địa phương thì phải mời phóng viên Cổng Thông tin điện tử tỉnh tham dự, đưa tin về hoạt động của lãnh đạo tỉnh quy định tại Điều 4, Chương I Quy chế này.

7. Quán triệt và chỉ đạo đến cán bộ công chức viên chức thực hiện nghiêm công tác bảo vệ BMNN quy định tại các văn bản: Luật Bảo vệ BMNN năm 2018; Luật An ninh mạng năm 2018; Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ BMNN; Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm.

8. Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố tích hợp và cung cấp danh mục, nội dung chi tiết thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị lên Cổng/Trang Thông tin điện tử thành phần.

9. Chủ động thông báo với Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Thông tin tỉnh và đề nghị xóa, đổi tên, tách, gộp Cổng/Trang Thông tin điện tử thành phần khi có sự thay đổi về cơ cấu, tổ chức của đơn vị.

#### **Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Biên tập Cổng thông tin thành phần**

1. Có trách nhiệm xây dựng quy chế hoạt động (*bao gồm cả chế độ nhuận bút quy định tại Điều 20, Điều 22, Mục 2, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ và các quy định hiện hành của tỉnh (nếu có)*); biên tập tin, bài, hình ảnh, video, văn bản lên Cổng thông tin thành phần của cơ quan, đơn vị; Tổ chức cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh (*Số lượng tin/bài tối thiểu quy định tại Điểm 4, 5, Điều 13, Chương II Quy chế này*). Nghiên cứu, đề xuất Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động

của Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang.

2. Chịu trách nhiệm trước thủ trưởng đơn vị về nội dung, số lượng, chất lượng của tin, bài, hình ảnh, video, tính pháp lý của các văn bản; tổng hợp số lượng tin bài thanh quyết toán nhuận bút hàng tháng hoặc hàng quý.

3. Hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm và các khoản nhuận bút và thù lao theo quy định của nhà nước.

4. Chịu trách nhiệm trước Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh, UBND tỉnh khi đưa thông tin trên Cổng thông tin thành phần.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về mọi hoạt động của Trang/Cổng thông tin thành phần với UBND tỉnh, Ban biên tập Cổng TTĐT tỉnh, thủ trưởng cơ quan, đơn vị và kiến nghị các vấn đề cần thiết nhằm phát triển, hoàn thiện Cổng thông tin thành phần.

### **Điều 15. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân khi khai thác, cung cấp và sử dụng thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang**

1. Các tổ chức, cá nhân khi sử dụng bài, ảnh... được lấy từ Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang phải đảm bảo tính chính xác, toàn vẹn của thông tin, ghi rõ nguồn thông tin và phải có văn bản chấp thuận của Trung tâm Thông tin tỉnh Sơn La.

2. Các tổ chức, cá nhân khi cung cấp thông tin cho Cổng TTĐT tỉnh Sơn La có trách nhiệm đảm bảo tính chính xác, trung thực của thông tin cung cấp, chấp hành các quy định về quyền tác giả và quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Các cơ quan, đơn vị quản lý Cổng/Trang TTĐT thành phần, được liên kết với Cổng thông tin điện tử tỉnh Sơn La phải chấp hành đúng quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ; Nghị định số 27/2018/NĐ-CP, ngày 01/3/2018 của Chính phủ; Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông và các quy định hiện hành khác có liên quan.

## **Chương III CUNG CẤP THÔNG TIN, DỊCH VỤ TRÊN CỔNG TTĐT VÀ CÁC CHUYÊN TRANG**

### **Điều 16. Thông tin chủ yếu của Cổng Thông tin điện tử tỉnh (Quy định tại các Điều 4, 7, 8 Chương II Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022)**

1. Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh trong đó nêu rõ: hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tệp văn bản cho phép tải về, cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản; Việc cung cấp thông tin văn bản quy phạm pháp luật tuân thủ các quy định của pháp luật và bảo đảm đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật hoặc Công báo tỉnh Sơn La.

2. Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là một bên.

3. Dịch vụ công trực tuyến: Liên kết trực tiếp tới Cổng thông tin <https://dichvucong.sonla.gov.vn>.

4. Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách của Tỉnh.

5. Cung cấp thông tin về chiến lược, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Việc công bố quy hoạch tuân theo Luật Quy hoạch; Thông tin về danh mục dự án, chương trình và kết quả thực hiện đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, các nguồn vốn vay theo quy định của pháp luật.

6. Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, sơ đồ tổ chức của Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và của cơ quan, đơn vị trực thuộc; địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử; họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử chính thức của cán bộ, công chức làm đầu mối liên hệ.

Bảo đảm có các thông tin về tổ chức bộ máy hành chính, bản đồ địa giới hành chính các cấp, điều kiện tự nhiên, lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng của tỉnh Sơn La; tiểu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo tỉnh.

7. Tin tức, sự kiện/Tin hoạt động: Đăng tải các tin, bài về hoạt động thông tin chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân, nhà đầu tư và du khách.

8. Báo cáo tài chính năm công khai theo quy định của Luật Kế toán; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của Luật Thống kê; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ; thông tin về dịch theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

9. Danh mục thông tin phải được công khai, trong đó nêu rõ địa chỉ, hình thức, thời điểm, thời hạn công khai đối với từng loại thông tin.

10. Các thông tin khác mà pháp luật quy định phải công bố công khai.

11. Hỗ trợ tìm kiếm, liên kết và lưu trữ thông tin

- Cho phép tìm kiếm được đầy đủ và chính xác nội dung thông tin, tin, bài cần tìm hiện có theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

- Cung cấp đầy đủ, chính xác các đường liên kết đến cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước khác có liên quan.

12. Tương tác với tổ chức, cá nhân trên cổng thông tin điện tử tổng hợp

Căn cứ vào các điều kiện cụ thể, Trung tâm Thông tin thuộc Văn phòng UBND tỉnh có thể triển khai chức năng tương tác với tổ chức, cá nhân bao gồm:

- Chức năng hỏi đáp và tiếp nhận thông tin phản hồi trực tuyến gồm: cung cấp chức năng cho phép tổ chức, cá nhân gửi câu hỏi, ý kiến trực tuyến, trả lời các câu hỏi, tiếp thu ý kiến góp ý, theo dõi tình trạng xử lý và nhận kết quả xử lý kiến nghị trực tuyến.

- Hỗ trợ tính năng mạng xã hội.

- Cho phép tham gia trong hoạt động xây dựng pháp luật, thực thi chính sách, pháp luật của cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Cho phép đánh giá hoạt động cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (*nếu cần thiết*), bao gồm đánh giá về giao diện, nội dung, chất lượng, sự hỗ trợ của cơ quan nhà nước.

- Công khai toàn bộ các thông tin tương tác với tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

13. Căn cứ vào tình hình thực tế, Trung tâm Thông tin thuộc Văn phòng UBND tỉnh có thể cung cấp thông tin khác theo thẩm quyền và thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin tổng hợp phải được cập nhật kịp thời sau khi có sự thay đổi.

**Điều 17. Thông tin chủ yếu của Cổng TTĐT tỉnh bằng Tiếng Anh và các ngôn ngữ khác (*Quy định tại Điều 7 Chương II Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022*)**

1. Chuyên trang Tiếng Anh được xây dựng độc lập với Cổng TTĐT tỉnh; có cách thức tiếp cận, khai thác các nguồn tin phong phú, cung cấp thông tin toàn diện, trong đó trọng tâm là công tác đối ngoại của tỉnh. Chuyên trang Tiếng Anh được kết cấu từ nội dung của các chuyên mục chính sau:

a) Giới thiệu chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội và con người tỉnh Sơn La;

b) Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và của từng cơ quan, đơn vị trực thuộc; thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền, bao gồm họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức.

c) Tin tức hoạt động đối ngoại nổi bật của cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố về: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường đầu tư.

d) Các nội dung tuyên truyền về biên giới, lãnh thổ, người Việt Nam ở nước ngoài, lãnh sự, bảo hộ công dân.

đ) Các hoạt động hợp tác quốc tế.

e) Danh sách người phát ngôn.

e) Các thủ tục hành chính về lĩnh vực đối ngoại và lĩnh vực liên quan khác.

Trong quá trình triển khai, nội dung đăng tải được khai thác từ các nguồn sau:

+ Tự thu thập, tổng hợp, khai thác tin, bài từ các nguồn chính thống.

+ Hợp tác, sử dụng tin bài từ nguồn của các sở, ngành liên quan, các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tỉnh, báo Sơn La và các đơn vị khác.

2. Khuyến khích đăng tải các mục thông tin khác bằng tiếng Anh.

3. Các mục thông tin quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này phải được cập nhật kịp thời khi có thay đổi.

Ngoài ra, căn cứ vào tình hình và điều kiện thực tế, Trung tâm Thông tin thuộc Văn phòng UBND tỉnh cung cấp các mục thông tin khác theo chỉ đạo của lãnh đạo Tỉnh, Ban Biên tập.

### **Điều 18. Thông tin chủ yếu của Chuyên trang Chuyển đổi số**

Chuyên trang Chuyển đổi số cung cấp thông tin về tin tức tổng hợp, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, thành phố thông minh. Các tiện ích: Câu chuyện chuyển đổi số của 63 tỉnh/thành; Học trực tuyến chuyển đổi số; Bài toán chuyển đổi số; Không gian mạng; Cuộc thi chuyển đổi số; Công dân số; Sàn thương mại điện tử. Với các thông tin hướng dẫn, dạy học về thực hiện chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, trong doanh nghiệp, chuyển đổi số cùng người dân. Thông tin về tổ công nghệ số cộng đồng, số lượng và hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Các thông tin văn bản chuyển đổi số của trung ương. Các Văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Sơn La. Đăng tải các hình ảnh, video, clip, infographic, tài liệu thông tin, tài liệu hướng dẫn giới thiệu về các phần ứng dụng, nền tảng số, giải pháp chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo vào thực hiện các chương trình chuyển đổi số. Thông tin về các hoạt động, sự kiện chuyển đổi số diễn ra trên địa bàn tỉnh. Các thông tin xếp hạng, tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số của cấp tỉnh, cấp huyện hàng năm. Thông tin về các mô hình thí điểm chuyển đổi số của tỉnh gồm: Giáo dục, y tế, du lịch, giao thông, nông nghiệp, đô thị thông minh. Thông tin về các ý kiến đóng góp, hiến kế của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về chuyển đổi số.

**Điều 19. Thông tin chủ yếu của Cổng/Trang Thông tin thành phần thành phần của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã của tỉnh Sơn La được liên kết với Cổng TTĐT tỉnh (Quy định tại Điều 4, 7, 8 Chương II Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022)**

1. Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền ban hành hoặc được giao chủ trì soạn thảo, trong đó nêu rõ: hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tệp văn bản cho phép tải về, cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản.

Việc cung cấp thông tin văn bản quy phạm pháp luật tuân thủ các quy định của pháp luật và bảo đảm đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật hoặc Công báo tỉnh Sơn La.

2. Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là một bên.

3. Dịch vụ công trực tuyến: Liên kết trực tiếp tới Cổng thông tin <https://dichvucong.sonla.gov.vn>.

4. Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan.

5. Chiến lược, kế hoạch, quy hoạch ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền tại địa phương.

- Việc công bố quy hoạch tuân theo Luật Quy hoạch.

- Thông tin về danh mục dự án, chương trình và kết quả thực hiện đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, các nguồn vốn vay theo quy định của pháp luật.

6. Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, sơ đồ tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc; địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan; họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử chính thức của cán bộ, công chức làm đầu mối liên hệ.

Bảo đảm chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị trực thuộc; tóm lược quá trình hình thành và phát triển của cơ quan; tiêu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan.

7. Tin tức, sự kiện/Tin hoạt động: Các tin, bài về hoạt động, các vấn đề liên quan thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan.

8. Báo cáo tài chính năm công khai theo quy định của Luật Kế toán; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của Luật Thống kê; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ; thông tin về dịch bệnh theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

9. Danh mục thông tin phải được công khai, trong đó nêu rõ địa chỉ, hình thức, thời điểm, thời hạn công khai đối với từng loại thông tin.

10. Các thông tin khác mà pháp luật quy định phải công bố công khai.

11. Hỗ trợ tìm kiếm, liên kết và lưu trữ thông tin

- Cho phép tìm kiếm được đầy đủ và chính xác nội dung thông tin, tin, bài cần tìm hiện có theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

- Cung cấp đầy đủ, chính xác các đường liên kết đến cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước khác có liên quan.

12. Tương tác với tổ chức, cá nhân trên Cổng thông tin thành phần, trang thông tin điện tử

Căn cứ vào các điều kiện cụ thể, các sở, ban, ngành có thể triển khai chức năng tương tác với tổ chức, cá nhân bao gồm:

- Chức năng hỏi đáp và tiếp nhận thông tin phản hồi trực tuyến gồm: cung cấp chức năng cho phép tổ chức, cá nhân gửi câu hỏi, ý kiến trực tuyến, trả lời các câu hỏi, tiếp thu ý kiến góp ý, theo dõi tình trạng xử lý và nhận kết quả xử lý kiến nghị trực tuyến.



- Hỗ trợ tính năng mạng xã hội.
- Cho phép tham gia trong hoạt động xây dựng pháp luật, thực thi chính sách, pháp luật của cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.
- Cho phép đánh giá hoạt động cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, bao gồm đánh giá về giao diện, nội dung, chất lượng, sự hỗ trợ của cơ quan nhà nước.
- Công khai toàn bộ các thông tin tương tác với tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

13. Căn cứ vào tình hình và điều kiện thực tế, Ban biên tập của Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã của tỉnh được liên kết với Cổng Thông tin điện tử tỉnh có thể cung cấp thông tin khác ngoài các quy định nêu trên và thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 19, Luật Tiếp cận thông tin và khoản 2, Điều 4 Nghị định số 42/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

**Điều 20. Thông tin chủ yếu của Cổng/Trang TTĐT của các đơn vị khác được liên kết với Cổng TTĐT tỉnh (Quy định tại Điều 4, 7, 8 Chương II Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022)**

1. Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền ban hành hoặc được giao chủ trì soạn thảo, trong đó nêu rõ: hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tệp văn bản cho phép tải về, cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản.

Việc cung cấp thông tin văn bản quy phạm pháp luật tuân thủ các quy định của pháp luật và bảo đảm đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật hoặc Công báo tỉnh Sơn La.

2. Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là một bên.

3. Dịch vụ công trực tuyến (nếu có): Liên kết trực tiếp tới Cổng thông tin <https://dichvucong.sonla.gov.vn>.

4. Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

5. Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, địa phương; quy hoạch ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan. Trong đó, việc công bố quy hoạch tuân theo Luật Quy hoạch; thông tin về danh mục dự án, chương trình và kết quả thực hiện đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, các nguồn vốn vay theo quy định của pháp luật.

6. Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, sơ đồ tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc; địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan; họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử chính thức của cán bộ làm đầu mối liên hệ.

7. Tin tức, sự kiện/Tin hoạt động: Các tin, bài về hoạt động, các vấn đề liên quan của cơ quan.

8. Báo cáo tài chính năm công khai theo quy định của Luật Kế toán; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của Luật Thống kê; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ; thông tin về dịch theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

9. Danh mục thông tin phải được công khai, trong đó nêu rõ địa chỉ, hình thức, thời điểm, thời hạn công khai đối với từng loại thông tin.

10. Các thông tin khác mà pháp luật quy định phải công bố công khai.

11. Hỗ trợ tìm kiếm, liên kết và lưu trữ thông tin

- Cho phép tìm kiếm được đầy đủ và chính xác nội dung thông tin, tin, bài cần tìm hiện có theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

- Cung cấp đầy đủ, chính xác các đường liên kết đến cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước khác có liên quan.

12. Tương tác với tổ chức, cá nhân trên Cổng thông tin điện tử, các Trang thông tin điện tử

Căn cứ vào các điều kiện cụ thể, các đơn vị có thể triển khai chức năng tương tác với tổ chức, cá nhân bao gồm:

- Chức năng hỏi đáp và tiếp nhận thông tin phản hồi trực tuyến gồm: Cung cấp chức năng cho phép tổ chức, cá nhân gửi câu hỏi, ý kiến trực tuyến, trả lời các câu hỏi, tiếp thu ý kiến góp ý, theo dõi tình trạng xử lý và nhận kết quả xử lý kiến nghị trực tuyến.

- Hỗ trợ tính năng mạng xã hội.

- Cho phép tham gia trong hoạt động xây dựng pháp luật, thực thi chính sách, pháp luật của cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Cho phép đánh giá hoạt động cung cấp thông tin của cơ quan trên môi trường mạng, bao gồm đánh giá về giao diện, nội dung, chất lượng, sự hỗ trợ của cơ quan.

- Công khai toàn bộ các thông tin tương tác với tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

13. Căn cứ vào tình hình và điều kiện thực tế, Ban biên tập của Cổng/Trang Thông tin điện tử của các đơn vị khác được liên kết với Cổng Thông tin điện tử tỉnh có thể cung cấp thông tin khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan và thông tin cung cấp phải được cập nhật kịp thời sau khi có sự thay đổi.

## **Điều 21. Đảm bảo vận hành cho Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang**

1. Về nội dung:

Giám đốc Trung tâm Thông tin thuộc Văn phòng UBND tỉnh: Chịu trách

nhiệm chỉ đạo quản trị, vận hành toàn diện nội dung thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh (gồm nội dung Trang chủ và các Trang thông tin chuyên đề); cùng Ban Biên tập chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung khi đăng trên Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang.

Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm nội dung đăng tải trên Cổng/Trang TTĐT thành phần được liên kết với Cổng TTĐT tỉnh có trách nhiệm thành lập Ban Biên tập; bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, am hiểu về ngành, lĩnh vực của cơ quan, đơn vị, được đào tạo bồi dưỡng kỹ năng viết, cập nhật tin bài để thực hiện việc phản ánh, đăng tải, cập nhật thông tin lên Cổng TTĐT tỉnh và Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần.

Trưởng Ban biên tập các Cổng/Trang TTĐT thành phần liên kết chịu trách nhiệm nội dung đối với thông tin thuộc Cổng thông tin được giao phụ trách, thiết lập; có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên Ban biên tập và các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành cập nhật, biên tập và xuất bản thông tin, đảm bảo quy trình chặt chẽ, khoa học, xác định rõ trách nhiệm và đúng quy định.

## 2. Về kỹ thuật:

### a) Đối với đơn vị được lựa chọn cung cấp dịch vụ:

Cổng/Trang TTĐT cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tỉnh Sơn La phải đảm bảo Hệ thống máy chủ, Cổng/Trang TTĐT tỉnh được hoạt động liên tục (24/24h/7 ngày/tuần) ổn định, an toàn bằng các hệ thống dự phòng. Ngoài ra, hệ thống phải có các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh mạng (tường lửa, các phần mềm chống xâm nhập trái phép, cập nhật phần mềm diệt virus mới nhất, phần mềm sửa lỗi của nhà sản xuất, cơ chế bảo mật, khắc phục lỗ hổng, phòng tránh mã độc...theo đúng quy định của Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông)

Việc nâng cấp, bảo dưỡng, sửa chữa, thay đổi hệ thống (phần cứng, phần mềm) trên Cổng TTĐT tỉnh phải được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Khi xảy ra sự cố, hoặc có những thay đổi về mặt kỹ thuật đối với Cổng TTĐT tỉnh, các chuyên trang và các Cổng//Trang TTĐT thành phần, các đơn vị phải thông báo ngay qua số điện thoại đường dây nóng, sau đó bằng văn bản hoặc bằng thư điện tử kèm theo mô tả chi tiết lỗi cho Trung tâm Thông tin thuộc Văn phòng UBND tỉnh để tiếp nhận, phối hợp xử lý kịp thời.

b) Đối với các cơ quan, đơn vị thuê dịch vụ Cổng/Trang TTĐT: Mọi thành viên tham gia vận hành Cổng TTĐT tỉnh phải có trách nhiệm bảo quản thông tin truy cập quản trị hệ thống (gồm: tên đăng nhập và mật khẩu) chịu trách nhiệm về sự cố xảy ra nếu liên quan đến thông tin truy cập quản trị hệ thống đó; các đơn vị không sử dụng Cổng/Trang Thông tin điện tử thành phần được tạo từ Cổng TTĐT tỉnh phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật, an toàn an ninh mạng khi thực hiện kết nối liên kết vào Cổng TTĐT của tỉnh và phải có cán bộ quản trị, được đào tạo, bồi dưỡng, có văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên ngành Công nghệ thông tin hoặc tương đương.

## **Điều 22. Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên Cổng TTĐT tỉnh và các Chuyên trang**

Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang, các Cổng/Trang không được thực hiện các dịch vụ quảng cáo có thu theo quy định tại Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

## **Điều 23. Chế độ thù lao nhuận bút và đào tạo, bồi dưỡng**

1. Việc chi trả nhuận bút cho Ban Biên tập, Biên tập viên, phóng viên và những người làm công tác biên tập, biên soạn, viết tin bài, cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh, các chuyên trang và các Cổng/Trang Thông tin điện tử thành phần trong nguồn kinh phí chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định tại Điều 20, Điều 22, Mục 2, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

2. Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh Sơn La và các chuyên trang, Ban Biên tập Cổng/Trang Thông tin điện tử thành phần hàng năm được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến việc viết tin bài, cập nhật thông tin, quản trị vận hành Cổng TTĐT tỉnh và các chuyên trang theo quy định của pháp luật hiện hành và kế hoạch đào tạo bồi dưỡng hằng năm của tỉnh.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 24. Phân công tổ chức thực hiện**

1. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cộng tác viên cơ sở, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định cụ thể cho việc tạo lập thông tin và chi trả nhuận bút phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Các sở, ban, ngành; các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La, các tổ chức, cá nhân tự nguyện tham gia khai thác và sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng TTĐT tỉnh Sơn La có trách nhiệm thực hiện các quy định đảm bảo theo đúng Quy chế này.

4. Định kỳ ngày 15 tháng 11 hàng năm, Ban Biên tập Cổng/Trang Thông tin điện tử thành phần được liên kết với Cổng TTĐT tỉnh thực hiện chế độ báo cáo về kết quả hoạt động của Cổng/Trang thông điện tử của cơ quan, đơn vị gửi Văn phòng UBND tỉnh (Qua Trung tâm Thông tin tỉnh), đồng thời gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông và Chính phủ theo quy định.

**Điều 25. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Quy chế, góp phần phát triển Công TTĐT tỉnh và các chuyên trang được xét khen thưởng theo quy định.

Các tổ chức, cá nhân khi tham gia khai thác thông tin trên Công TTĐT tỉnh và các Chuyên trang phải đảm bảo việc ghi rõ nguồn thông tin. Các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định trong Quy chế này đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh các vướng mắc hoặc cần điều chỉnh sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp./.

---